

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI – NGHỆ AN**

Bản án số: 12 / 2019/HNGĐ - ST

Ngày: 09/ 12/ 2019

Về việc: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang T.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn B.

Bà Đậu Thị L

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị D; thư ký TAND thị xã hoàng Mai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thùy T; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2019/TLST- HN&GD ngày 14 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/ 2019/ QĐST-HN&GD ngày 28 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T. Sinh năm 1994 (Có mặt).

Trú tại: Khối M, phường Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá N, sinh năm: 1977 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối M, phường Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn Chị Vũ Thị T trình bày:

Chị và bị đơn Anh Nguyễn Bá N kết hôn ngày 07/7/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Cuộc sống chung đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã xúc phạm nhau, nguyên nhân do tính tình không hợp. Năm 2016, mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, hai bên đã sống ly thân cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn Anh Nguyễn Bá N.

Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 16/10/2013 hiện đang ở với chị. Ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng không yêu cầu Anh N cấp dưỡng nuôi con. Nếu Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con thì chị cũng thống nhất.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, bị đơn Anh Nguyễn Bá N trình bày: Anh thống nhất thời gian, điều kiện kết hôn như Chị Vũ Thị T đã trình bày ở trên. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về lối sống cũng như tình cảm. Năm 2016, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và sống ly thân cho đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Nay Chị Vũ Thị T xin ly , anh chưa đồng ý và muốn gặp Chị T nói chuyện một lần nữa.

Vợ chồng có 01 con chung, họ tên, ngày tháng năm sinh như Chị Vũ Thị T đã trình bày ở trên. Con chung hiện đang ở với Chị T, nếu ly hôn anh xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng không yêu cầu Chị T cấp dưỡng nuôi con. Nếu Chị T được quyền nuôi con chung thì anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị T mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, riêng và nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị :

- Xử cho Chị Vũ Thị T được ly hôn Anh Nguyễn Bá N.
- Giao con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 16/10/2013 cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, Anh N cấp dưỡng nuôi con cho Chị T mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản và nợ Chị T, Anh N không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm Chị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp. Anh N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn Chị Vũ Thị T với bị đơn Anh Nguyễn Bá N.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần niêm iết, giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho Anh N nhưng Anh N vẫn không đến Tòa án nên không tiến hành hòa giải được. Do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử không tiến hành hòa giải là đúng pháp luật theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Tại phiên tòa Anh N vắng mặt, Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà tiếp tục xét xử vụ án là đúng pháp luật theo quy định tại khoản 2 điều 227 BLTTDS.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và Anh Nguyễn Bá N Anh Văn Đức Vân và chị Nguyễn Thị Loan lấy nhau có đăng kết hôn ngày 07/7/2014, tại UBND phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Sau khi kết hôn, Chị T Anh N chung sống với nhau được thời gian ngắn, do tính tình không hợp đã phát sinh mâu thuẫn ngày càng căng thẳng. Hai bên đã sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ năm 2016 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Chị T làm đơn xin ly hôn, Anh N chưa đồng ý muốn được gặp Chị T nói chuyện nhưng đã nhiều lần Tòa án triệu tập, thông báo hòa giải, Anh N vẫn không đến. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nghĩ nên áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho Chị Vũ Thị T được ly hôn Anh Nguyễn Bá N.

Về con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 16/10/2013, ly hôn Anh N Chị T đều có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là chính đáng. Nhưng xem xét điều kiện hoàn cảnh của anh chị, quyền lợi mọi mặt của con chung sau khi ly hôn. Nghĩ nên giao con chung là Nguyễn Nhật M cho Chị Vũ Thị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của Anh N cấp dưỡng nuôi con cho Chị T mỗi tháng 1.000.000đ từ nay cho đến lúc con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung, riêng và nợ : Chị T, Anh N thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên không xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm Chị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án thị Xã Hoàng Mai. Anh N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 điều 56; điều 58; điều 81; điều 82; điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử: Cho Chị Vũ Thị T được ly hôn Anh Nguyễn Bá N.

Về con: Giao con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 16/10/2013 cho Chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị T mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) tính từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh N có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Chị T, Anh N thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm Chị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0004675 ngày 14/3/2019. Anh Nguyễn Bá N phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS
- THAHS
- UBND phường Q
- Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Quang T